

DANH SÁCH
THÍ SINH THAM DỰ VÒNG 2 KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC
BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH NĂM 2025
(Kèm theo Thông báo số 5039 /TB-HĐTDCC ngày 29 tháng 9 năm 2025
của Hội đồng tuyển dụng công chức Bộ VHTTDL năm 2025)

ĐƠN VỊ: CỤC VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM

Số TT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh		Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Kết quả thi môn điều kiện (Vòng 1)	Lĩnh vực thi nghiệp vụ chuyên ngành (Vòng 2)	Ghi chú
		Họ và đệm	Tên	Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
I	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, Văn phòng: 01 chỉ tiêu										
1	VH061	Hà Trọng Ngọc	Bảo		13/12/2001	Sơn La	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, Văn phòng	Dân tộc Thái	36/60	Lĩnh vực văn phòng	Đạt
2	VH068	Phạm Minh	Châu		22/9/2003	Phú Thọ	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, Văn phòng		34/60	Lĩnh vực văn phòng	Đạt
3	VH099	Đàm Minh	Diệu		21/9/1999	Cao Bằng	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, Văn phòng	Dân tộc Tày	41/60	Lĩnh vực văn phòng	Đạt
4	VH105	Nguyễn Huỳnh	Đức	25/9/1997		Hưng Yên	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, Văn phòng		37/60	Lĩnh vực văn phòng	Đạt
5	VH131	Hoàng Thị	Duyên		07/10/2002	Lào Cai	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, Văn phòng	Dân tộc Tày	31/60	Lĩnh vực văn phòng	Đạt
6	VH137	Nguyễn Hương	Giang		04/7/2000	Lạng Sơn	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, Văn phòng		32/60	Lĩnh vực văn phòng	Đạt
7	VH149	Nguyễn Thị Thu	Hà		11/12/1997	Hà Nội	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, Văn phòng	Con thương binh hạng 2/4	47/60	Lĩnh vực văn phòng	Đạt
8	VH220	Phạm Quang	Huy	17/9/1999		Ninh Bình	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, Văn phòng		38/60	Lĩnh vực văn phòng	Đạt
9	VH421	Nguyễn Hùng	Sơn	21/7/2002		Hải Phòng	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, Văn phòng		37/60	Lĩnh vực văn phòng	Đạt
10	VH457	Trương Thị	Thảo		06/02/1989	Thanh Hóa	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, Văn phòng		48/60	Lĩnh vực văn phòng	Đạt
11	VH527	Nguyễn Văn	Việt	25/7/1988		Nghệ An	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, Văn phòng		41/60	Lĩnh vực văn phòng	Đạt
12	VH531	Tạ Văn	Vĩnh	18/9/1986		Thái Nguyên	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, Văn phòng		41/60	Lĩnh vực văn phòng	Đạt
II	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ: 01 chỉ tiêu										
1	VH006	Lê Bảo	An	05/8/1999		Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ		38/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
2	VH025	Lương Thị Quế	Anh		18/11/2002	Lạng Sơn	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ	Dân tộc Tày	33/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
3	VH030	Ngô Lan	Anh		20/6/2002	Phú Thọ	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ		42/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
4	VH122	Nguyễn Thị Thùy	Dương		21/5/2002	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ		44/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
5	VH146	Nguyễn Thị	Hà		23/4/1994	Lạng Sơn	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ		34/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt

6	VH172	Nguyễn Minh	Hiền		09/5/2003	Thái Nguyên	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ	Dân tộc Tày	34/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
7	VH177	Phạm Thu	Hiền		27/8/1998	Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ		32/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
8	VH201	Hà Mạnh	Hùng	26/9/1998		Sơn La	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ	Dân tộc Mường	43/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
9	VH203	Ngô Mạnh	Hùng	02/02/1984		Quảng Ninh	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ		37/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
10	VH228	Lê Thu	Huyền		23/10/1998	Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ		33/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
11	VH235	Hoàng Quốc	Khánh	01/9/2003		Lạng Sơn	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ	Dân tộc Nùng	32/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
12	VH281	Doãn Thị	Loan		16/10/1992	Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ		39/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
13	VH295	Lô Văn	Lý	09/01/1990		Thái Nguyên	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ	Dân tộc Nùng	36/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
14	VH301	Quản Thị Ngọc	Mai		31/8/1995	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ		32/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
15	VH305	Đỗ Hương Trà	Mi		06/9/2000	Tuyên Quang	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ	Dân tộc Sán Dìu	39/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
16	VH318	Đặng Thảo	My		28/8/1997	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ		46/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
17	VH354	Nguyễn Khánh	Nguyên		25/7/2003	Phú Thọ	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ		44/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
18	VH363	Lưu Thị Hồng	Nhung		19/02/2001	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ		45/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
19	VH380	Đinh Văn	Phương	29/10/1991		Hà Nội	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ		41/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
20	VH451	Nguyễn Ngọc	Thảo		01/4/2001	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ		49/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
21	VH450	Nguyễn Hà Hiền	Thảo		29/10/1996	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ		45/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
22	VH481	Phạm Thị Thanh	Trà		27/12/1997	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ		47/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
23	VH485	Lê Thị Hiền	Trang		18/7/2003	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ		41/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
24	VH539	Nguyễn Thị	Ý		23/5/2003	Bắc Ninh	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ		36/60	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	Đạt
III	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Bảo tồn Văn hóa dân tộc: 01 chỉ tiêu										
1	VH042	Nguyễn Thị Vân	Anh		20/02/1996	Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Bảo tồn Văn hóa dân tộc		38/60	Lĩnh vực văn hóa	Đạt
2	VH058	Trần Ngọc	Ánh		22/4/2003	Phú Thọ	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Bảo tồn Văn hóa dân tộc		34/60	Lĩnh vực văn hóa	Đạt

3	VH092	Nguyễn Tất	Danh	06/11/2000		Nghệ An	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Bảo tồn Văn hóa dân tộc		38/60	Lĩnh vực văn hóa	Đạt
4	VH165	Nguyễn Thị	Hạnh		14/02/1995	Phú Thọ	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Bảo tồn Văn hóa dân tộc	Dân tộc Mường	38/60	Lĩnh vực văn hóa	Đạt
5	VH193	Trần Dương	Hòa	29/12/1999		Thành phố Huế	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Bảo tồn Văn hóa dân tộc		35/60	Lĩnh vực văn hóa	Đạt
6	VH200	Nguyễn Ngọc	Hợp	23/4/2002		Hà Nội	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Bảo tồn Văn hóa dân tộc		46/60	Lĩnh vực văn hóa	Đạt
7	VH360	Hoàng Thị	Nhinh		17/10/2001	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Bảo tồn Văn hóa dân tộc		34/60	Lĩnh vực văn hóa	Đạt
8	VH374	Ma Văn	Pao	26/7/2000		Thái Nguyên	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Bảo tồn Văn hóa dân tộc	Dân tộc Tày	35/60	Lĩnh vực văn hóa	Đạt
9	VH515	Hồ Thị Thanh	Tuyền		17/02/2000	Tây Ninh	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Bảo tồn Văn hóa dân tộc		38/60	Lĩnh vực văn hóa	Đạt

IV	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Nghiệp vụ Văn hóa dân tộc: 01 chỉ tiêu										
1	VH021	Lê Hoàng	Anh	26/6/1999		Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Nghiệp vụ Văn hóa dân tộc		35/60	Lĩnh vực văn hóa	Đạt
2	VH045	Nguyễn Việt	Anh	25/7/1998		Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Nghiệp vụ Văn hóa dân tộc		37/60	Lĩnh vực văn hóa	Đạt
3	VH158	Nguyễn Thị Thanh	Hải		12/6/1999	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Nghiệp vụ Văn hóa dân tộc		30/60	Lĩnh vực văn hóa	Đạt
4	VH166	Nguyễn Việt	Hạnh	04/8/1992		Hà Nội	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Nghiệp vụ Văn hóa dân tộc		37/60	Lĩnh vực văn hóa	Đạt
5	VH167	Vũ Mỹ	Hạnh		18/3/2003	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Nghiệp vụ Văn hóa dân tộc		32/60	Lĩnh vực văn hóa	Đạt
6	VH189	Nguyễn Thị Thu	Hoa		27/9/1991	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Nghiệp vụ Văn hóa dân tộc		39/60	Lĩnh vực văn hóa	Đạt
7	VH239	Lăng Văn	Khuyên	06/4/1993		Lạng Sơn	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Nghiệp vụ Văn hóa dân tộc	Dân tộc Nùng	36/60	Lĩnh vực văn hóa	Đạt
8	VH316	Trần Triệu	Minh	05/01/2002		Hà Nội	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Nghiệp vụ Văn hóa dân tộc		38/60	Lĩnh vực văn hóa	Đạt
9	VH317	Nguyễn Thị	Mùi		02/02/2003	Thanh Hóa	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Nghiệp vụ Văn hóa dân tộc		39/60	Lĩnh vực văn hóa	Đạt
10	VH511	Phùng Mạnh	Tùng	17/8/1998		Hà Nội	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Nghiệp vụ Văn hóa dân tộc		36/60	Lĩnh vực văn hóa	Đạt

V Chuyên viên về kế hoạch đầu tư, Phòng Kế hoạch, Tài chính: 01 chỉ tiêu											
1	VH009	Bùi Thị Minh	Anh		30/4/2003	Hải Phòng	Chuyên viên về kế hoạch đầu tư, Phòng Kế hoạch, Tài chính		43/60	Lĩnh vực kế hoạch, tài chính	Đạt
2	VH032	Nguyễn Châu	Anh		06/01/2002	Thành phố Huế	Chuyên viên về kế hoạch đầu tư, Phòng Kế hoạch, Tài chính		38/60	Lĩnh vực kế hoạch, tài chính	Đạt
3	VH085	Đinh Kim	Cương	12/8/1989		Hà Nội	Chuyên viên về kế hoạch đầu tư, Phòng Kế hoạch, Tài chính		36/60	Lĩnh vực kế hoạch, tài chính	Đạt
4	VH115	Trần Trung	Dũng	01/02/1993		Hưng Yên	Chuyên viên về kế hoạch đầu tư, Phòng Kế hoạch, Tài chính		38/60	Lĩnh vực kế hoạch, tài chính	Đạt
5	VH114	Nguyễn Tiến	Dũng	26/10/1994		Hà Nội	Chuyên viên về kế hoạch đầu tư, Phòng Kế hoạch, Tài chính		40/60	Lĩnh vực kế hoạch, tài chính	Đạt
6	VH327	Nguyễn Hoài	Nam	28/7/1999		Hà Nội	Chuyên viên về kế hoạch đầu tư, Phòng Kế hoạch, Tài chính		36/60	Lĩnh vực kế hoạch, tài chính	Đạt
7	VH350	Trần Bảo	Ngọc		27/02/2000	Ninh Bình	Chuyên viên về kế hoạch đầu tư, Phòng Kế hoạch, Tài chính		37/60	Lĩnh vực kế hoạch, tài chính	Đạt
8	VH420	Nguyễn Hoàng	Son	24/12/2000		Hưng Yên	Chuyên viên về kế hoạch đầu tư, Phòng Kế hoạch, Tài chính		30/60	Lĩnh vực kế hoạch, tài chính	Đạt
9	VH456	Trần Thị Phương	Thảo		12/11/2002	Nghệ An	Chuyên viên về kế hoạch đầu tư, Phòng Kế hoạch, Tài chính		43/60	Lĩnh vực kế hoạch, tài chính	Đạt
10	VH499	Đàm Quang	Trung	14/02/1992		Ninh Bình	Chuyên viên về kế hoạch đầu tư, Phòng Kế hoạch, Tài chính		39/60	Lĩnh vực kế hoạch, tài chính	Đạt